

Bản án số: 22/2019/HSST

Ngày: 12/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thanh Tiền

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Văn Kiều

Ông Đoàn Hồng Hải

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Võ Cao Hoàng Ngọc – Thư ký
Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đồng Văn Nam - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2019/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/HSST-QĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Cao Thanh S, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1993 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Thường trú: Đường X, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Phục vụ; Học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Văn M; con bà: Lê Thị B; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 11 năm 2018 (có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Trương Đại H, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20 tháng 11 năm 2018, Lương Chí Đ gặp V (không rõ lai lịch) tại Parkson Hùng Vương uống cà phê và nói chuyện với nhau, V và Đ cùng rủ nhau góp tiền mua ma túy về để sử dụng. Đ dùng số điện thoại 0901214790 của mình gọi đến số điện thoại 0904414351 của Cao Thanh S hỏi mua 30 viên thuốc lắc. S đồng ý và nói với Đ sẽ báo giá cho Đ sau. S gọi điện thoại cho T (không rõ lai lịch, S quen biết với T trên mạng xã hội, đã gặp nhau từ 1 đến 2 lần) hỏi mua 30 viên thuốc lắc thì T báo giá cho S 200.000 đồng/viên. S tiếp tục

gọi điện thoại cho Đ báo giá 200.000 đồng/viên thì Đ đồng ý mua 30 viên, hẹn giao thuốc lắc và nhận tiền tại Parkson Hùng Vương, Phường 12, Quận 5. S điều khiển xe mô tô hiệu Vario biển số 59C1-923.34 đến khu vực đường liên khu 4-5, quận Bình Tân gặp một người (không rõ lai lịch, không phải T) đưa cho S 01 gói thuốc lá hiệu JET và nói ma túy đã để sẵn bên trong rồi. S mở gói thuốc lá ra xem thì nhìn thấy bên trong có 30 viên thuốc lắc và 01 gói nylon, bên trong chứa tinh thể không màu. S hỏi người giao ma túy là gói nylon bên trong gói thuốc đưa cho S để làm gì thì người kia nói số ma túy đó T đưa cho S, nếu ai hỏi mua thì bán giùm T. S bỏ gói thuốc lá có chứa ma túy vào hộc chứa đồ phía trước của xe rồi đi đến điểm hẹn với Đ để giao ma túy. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, S đến khu vực cây xăng góc đường Lê Đại Hành – Ba Tháng Hai, Quận 11 rồi gọi điện thoại hẹn Đ giao ma túy tại đây. Lúc này, Đ đang bị tổ tuần tra Công an Phường 12, Quận 5 mời về làm việc do có dấu hiệu nghi vấn, Đ khai nhận đang đứng đợi S đến giao ma túy nên tổ tuần tra đã tiến hành đưa Đ đến điểm hẹn với S và chỉ điểm đối tượng bán ma túy cho Đ. Khi Đ cùng tổ công tác đến khu vực cây xăng góc đường Lê Đại Hành- Ba Tháng Hai, Quận 11 thì thấy S đang ngồi trên xe mô tô hiệu Vario biển số 59C1-923.34 nên đã mời S về trụ sở Công an Phường 12, Quận 5 làm việc. Tại đây, qua kiểm tra hộc chứa đồ phía trước xe của S phát hiện 01 gói thuốc lá hiệu JET, bên trong gói thuốc lá có 30 viên nén hình chữ nhật màu vàng nhạt, S khai nhận là thuốc lắc đến để bán cho Đ và 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu nên Công an Phường 12, Quận 5 đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 lập hồ sơ xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5, Cao Thanh S đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã nêu trên. Nếu giao thành công số thuốc lắc trên cho Đ thì T sẽ trả công cho S số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Riêng số ma túy trong 01 gói nylon thì S giữ lại, khi có người hỏi mua thì S sẽ bán dùm cho T. Lời khai của Cao Thanh S phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ:

01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (kí hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9023g (chín phẩy chín không hai ba gam), loại Ketamine và 01 (một) gói nylon chứa 30 viên nén hình chữ nhật màu vàng (kí hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 8,9228g (tám phẩy chín hai hai tám gam), loại MDMA, được gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Cao Thanh S và hình dấu Công an Phường 12, Quận 5. Sau giám định số ma túy còn lại được gói niêm phong số 40/2019/Q5 bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ Nguyễn Thành Tấn.

01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 351876/01/284532/3; 01 (một) bóp da; 01 (một) túi xách màu nâu; 01 (một) xe mô tô hiệu Vario biển số 59C1-923.34, số khung MH1KF1129JK490435, số máy: KF11E-2483881; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Cao Thanh S; số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

Tại bản Kết luận giám định số 40/KLGD-H ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 (một) gói

được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Cao Thanh S và hình dấu Công an Phường 12, Quận 5, bên trong có:

01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (kí hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9023g (chín phẩy chín không hai ba gam), loại Ketamine.

01 (một) gói nylon chứa 30 viên nén hình chữ nhật màu vàng (kí hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 8,9228g (tám phẩy chín hai hai tám gam), loại MDMA.

Bản cáo trạng số: 29/CTr-VKS ngày 31/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Cao Thanh S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Cao Thanh S đã có hành vi mua các chất ma túy nhằm bán lại cho người khác để hưởng lợi tiền chênh lệch và bị bắt quả tang thu giữ 9,9023g (chín phẩy chín không hai ba gam), loại Ketamine và 8,9228g (tám phẩy chín hai hai tám gam), loại MDMA. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Cao Thanh S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Cao Thanh S với mức án từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù; buộc bị cáo nộp phạt bổ sung với số tiền từ 5.000.000đ (năm triệu đồng) đến 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước. Về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Cao Thanh S không có ý kiến bào chữa, tranh luận và nói lời nói sau cùng đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo Cao Thanh S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Cao Thanh S đã có hành vi mua các chất ma túy nhằm bán lại cho người khác để hưởng lợi tiền chênh lệch và bị bắt quả tang thu giữ 9,9023g (chín phẩy chín không hai ba gam), loại Ketamine và 8,9228g (tám phẩy chín hai hai tám gam), loại MDMA. Như vậy, hành vi của bị cáo S đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có năng lực hành vi, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình, biết việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật

mà Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì tham lam hưởng lợi mà bị cáo đã mua ma túy để bán lại cho những người nghiện khác nhằm hưởng lợi tiền chênh lệch.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây nghiện và độc hại; gây mất trật tự xã hội ở địa phương, còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu được quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định, để bị cáo cải tạo thành người có ích cho xã hội, đồng thời đủ sức răn đe đối với những người khác có hành vi tương tự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội vì mục đích hưởng lợi nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[7] Đối với đối tượng tên T (không rõ lai lịch) đưa ma túy cho S để bán cho Đ và cho các đối tượng khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Lương Chí Đ gọi điện thoại cho S để đặt mua ma túy, nhưng do Đ chưa nhận ma túy từ S nên không đủ cơ sở xử lý.

[8] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Cao Thanh S là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[9] Về xử lý vật chứng:

01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (kí hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9023g (chín phẩy chín không hai ba gam), loại Ketamine và 01 (một) gói nylon chứa 30 viên nén hình chữ nhật màu vàng (kí hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 8,9228g (tám phẩy chín hai hai tám gam), loại MDMA, được gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Cao Thanh S và hình dấu Công an Phường 12, Quận 5. Sau giám định số ma túy còn lại được gói niêm phong số 40/2019/Q5 bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ Nguyễn Thành Tấn. Xét đây là vật phạm pháp, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 351876/01/284532/3. Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo S, dùng liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

01 (một) bóp da; 01 (một) túi xách màu nâu; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Cao Thanh S; số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng). Xét đây là tài sản và giấy tờ cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo S.

01 (một) xe mô tô hiệu Vario biển số 59C1-923.34, số khung MH1KF1129JK490435, số máy: KF11E-2483881 do ông Trương Đại H đứng tên chủ sở hữu. Xét bị cáo S có được không rõ nguồn gốc và dùng vào việc phạm tội nên cần giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời gian 03 (ba) tháng, hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[10] Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Cao Thanh S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm p Khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Cao Thanh S 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 11 năm 2018.

Áp dụng Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Buộc bị cáo Cao Thanh S nộp phạt bổ sung số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a Khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu (kí hiệu mẫu m1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9023g (chín phẩy chín không hai ba gam), loại Ketamine và 01 (một) gói nylon chứa 30 viên nén hình chữ nhật màu vàng (kí hiệu mẫu m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 8,9228g (tám phẩy chín hai hai tám gam), loại MDMA, được gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Cao Thanh S và hình dấu Công an Phường 12, Quận 5. Sau giám định số ma túy còn lại được gói niêm phong số 40/2019/Q5 bên ngoài có chữ ký của giám định viên Võ Anh Tuấn và cán bộ Nguyễn Thành Tấn.

Trả lại cho bị cáo Cao Thanh S: 01 (một) bóp da; 01 (một) túi xách màu nâu; 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Cao Thanh S; số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei: 351876/01/284532/3.

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu 01 (một) xe mô tô

hiệu Vario biển số 59C1-923.34, số khung MH1KF1129JK490435, số máy: KF11E-2483881 trong thời hạn 03 (ba) tháng, hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.9061559.00000 của Công an Quận 5 tại Kho bạc Nhà nước Quận 5, do Nguyễn Thành Tấn nộp vào ngày 28/02/2019).

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 (được sửa, đổi bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thanh Tiền